

Số:154/2017/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 03 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 260/2017/TLST-VDS ngày 16 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

1/ Bà Trần Lệ Y, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tân Kế, Phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2/ Ông Phan Văn V, sinh năm 1969.

Địa chỉ: xã GT, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51 và 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Lệ Y và ông Phan Văn V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* bà Trần Lệ Y và ông Phan Văn V thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Có 02 con chung tên Phan Thiên P, sinh ngày 25/9/1998 và Phan Thiên P, sinh ngày 07/11/2011. Sau khi ly hôn bà Trần Lệ Y là người trực tiếp nuôi con chung tên Phan Thiên P. Ghi nhận việc bà Y không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Văn V được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các bên đương sự được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về lệ phí*: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Trần Lê Y và ông Phan Văn V phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0010950 ngày 15/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND.TPBT;
- Chi cục THADS.TPBT;
- TA tỉnh Bến Tre (PGĐ-KT) ;
- UBND Phường A, TPBT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Ngọc Khánh